

Số: 213/2020/QĐST-HNGĐ

*Cờ Đỏ, ngày 25 tháng 8 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 194/2020/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Phạm Thị Bé T**, sinh năm 1976

Địa chỉ: Khu vực T, phường Th, quận Th, TP.Cần Thơ.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn X**, sinh năm 1971

Địa chỉ: Ấp Th, xã Th, huyện C, TP.Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Bé T và anh Nguyễn Văn X.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Thái Nguyên (nam), sinh ngày 13/8/2007 cho anh Nguyễn Văn X nuôi dưỡng. Chị Phạm Thị Bé T không phải cấp dưỡng nuôi con. Đối với con chung tên Nguyễn Thị Thu Thảo (nữ), sinh ngày 28/5/1996 đã trên 18 tuổi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho chị

Phạm Thị Bé T, không ai được phép cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nghĩa vụ chung: Ghi nhận lời khai của đương sự là không có, khi nào phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Phạm Thị Bé T và anh Nguyễn Văn X, mỗi bên phải chịu 75.000 đồng. Chị T tự nguyện chịu thay cho anh X. Tổng cộng chị T phải chịu là 150.000 đồng. Khấu trừ tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị T đã nộp theo biên lai số 013288 ngày 30 tháng 7 năm 2020 thành án phí. Chị T được nhận lại 150.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cờ Đỏ.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Cờ Đỏ;
- Chi cục THADS huyện Cờ Đỏ;
- UBND xã Thạnh Phú, huyện Cờ Đỏ, TP.Cần Thơ;
- Phòng Tư pháp huyện Cờ Đỏ;
- TAND TP.Cần Thơ.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phan Thành Sang**